ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1821 /KH-UBND	*A Dơi, ngày 20 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2026 trên địa bàn xã A Dơi

Thực hiện Công văn số 4529/UBND-NNMT ngày 17/9/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2026, UBND xã A Dơi ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai các hoạt động trên địa bàn xã với chủ đề của Chiến dịch "Từ đĩa ăn sạch đến thành phố sạch", cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về giảm thất thoát, lãng phí thực phẩm, giảm phát sinh chất thải; chuyển nhận thức thành việc làm cụ thể tại mỗi gia đình, cơ quan, trường học và cơ sở kinh doanh.

Huy động các thôn, cơ quan, đơn vị tham gia giữ gìn vệ sinh đường thôn, điểm công cộng và nguồn nước; xây dựng thói quen phân loại chất thải tại nguồn, lựa chọn cách làm phù hợp để duy trì sau Chiến dịch.

2. Yêu cầu

Hoạt động phải thiết thực, tiết kiệm, phù hợp điều kiện từng thôn và thời tiết; xác định rõ đơn vị chủ trì, lực lượng phối hợp, địa điểm và thời gian thực hiện, tránh tổ chức hình thức hoặc làm ảnh hưởng sinh hoạt của người dân.

Trước mỗi đợt ra quân phải thống nhất phương án bảo đảm an toàn, điểm tập kết, người hoặc đơn vị tiếp nhận, vận chuyển và xử lý rác; không để rác tồn đọng hoặc đổ xuống khe suối. Kết quả báo cáo đúng thực tế, phân biệt số liệu đo đếm với số ước tính, kèm hình ảnh minh chứng khi có điều kiện.

II. THỜI GIAN, ĐỊA BÀN VÀ NỘI DUNG

1. Thời gian, địa bàn

Từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 31/12/2026, tiếp tục các hoạt động hưởng ứng sau đợt cao điểm tháng 9/2026; lựa chọn cách làm hiệu quả để duy trì thường xuyên. Triển khai tại cơ quan, trường học, cơ sở dịch vụ và 6 thôn trên địa bàn xã; ưu tiên khu vực đường thôn, nhà sinh hoạt cộng đồng, điểm công cộng, ven khe suối, kênh mương có rác tồn đọng.

2. Tuyên truyền, giáo dục

Thông tin về chủ đề Chiến dịch, tác hại của lãng phí thực phẩm và lợi ích của việc giảm phát sinh chất thải qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã, bảng tin, nhóm cộng đồng, họp thôn và sinh hoạt trường học. Nội dung ngắn gọn, dễ thực hiện; sử dụng các thông điệp tại Phụ lục I, có thể điều chỉnh cách diễn đạt cho phù hợp người dân từng thôn mà không làm sai chủ đề Chiến dịch.

3. Giảm thất thoát, lãng phí thực phẩm

Vận động hộ gia đình mua, bảo quản, chế biến vừa nhu cầu; ưu tiên sử dụng thực phẩm còn bảo đảm an toàn. Cơ quan có bếp ăn, trường tổ chức bán trú và cơ sở dịch vụ ăn uống dự tính số suất ăn, chia khẩu phần phù hợp, theo dõi lượng thức ăn dư để điều chỉnh; không sử dụng lại thực phẩm không bảo đảm an toàn.

4. Phân loại, thu gom và giảm chất thải

Hướng dẫn tách chất thải thực phẩm, vật liệu có thể tái sử dụng hoặc tái chế và chất thải sinh hoạt còn lại; thu gom, bàn giao theo điều kiện thực tế và hướng dẫn của đơn vị tiếp nhận. Khuyến khích ủ phụ phẩm thực vật làm phân hữu cơ tại nơi có điều kiện, bảo đảm vệ sinh, không gây mùi, không ảnh hưởng nguồn nước. Giảm túi ni lông khó phân hủy, sản phẩm nhựa dùng một lần; sử dụng túi, giỏ, bình nước nhiều lần.

Pin, thiết bị điện tử hỏng được thu gom riêng và chuyển cho điểm tiếp nhận phù hợp khi có điều kiện; không trộn với rác sinh hoạt, không vứt xuống khe suối. Không đốt rác tự phát hoặc đổ rác sau thu gom sang địa điểm khác.

5. Hoạt động cộng đồng, duy trì kết quả

Phấn đấu mỗi thôn lựa chọn ít nhất 01 điểm cần làm sạch và tổ chức 01 đợt ra quân trong tháng 12/2026. Trước ra quân, thống nhất tuyến, người phụ trách, dụng cụ, nơi tập kết và việc vận chuyển; sau ra quân, phân công lực lượng theo dõi, nhắc nhở để hạn chế tái phát sinh rác. Lồng ghép chăm sóc cây xanh, chỉnh trang khuôn viên cơ quan, trường học và nhà sinh hoạt cộng đồng.

Không tổ chức thu gom tại đoạn suối nước sâu, taluy nguy hiểm hoặc khi mưa lớn; người tham gia sử dụng dụng cụ, phương tiện bảo hộ phù hợp, không để học sinh thu gom vật sắc nhọn hoặc chất thải nguy hại.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế: Chủ trì tham mưu, theo dõi thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các thôn chọn điểm ra quân và phương án thu gom, bàn giao rác; liên hệ cơ quan chuyên môn, đơn vị tiếp nhận khi cần. Tổng hợp số liệu, hình ảnh, khó khăn và tham mưu UBND xã báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường theo yêu cầu.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội: Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn các trường học lồng ghép nội dung tiết kiệm thực phẩm, phân loại rác, bảo vệ môi trường vào hoạt động giáo dục phù hợp lứa tuổi; phối hợp kiểm tra việc thực hiện tại cơ sở thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã: Xây dựng tin, bài, phát thông điệp trên hệ thống truyền thanh; phối hợp Ban Biên tập đăng tin, ảnh trên Trang thông tin điện tử xã; thông báo lịch ra quân, giới thiệu cách làm hiệu quả của thôn, trường học và cơ sở.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã: Thực hiện tiết kiệm thực phẩm, hạn chế đồ nhựa dùng một lần, phân loại rác tại trụ sở; phối hợp đăng tải Kế hoạch, tin bài trên Trang thông tin điện tử xã và theo dõi việc giao nhiệm vụ.

5. Các trường học, trạm y tế, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn: Lựa chọn nội dung phù hợp để tuyên truyền, giảm thức ăn dư, phân loại rác và vệ sinh khuôn viên; phối hợp với thôn nơi đóng trụ sở khi tổ chức ra quân.

6. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội: Vận động đoàn viên, hội viên và hộ gia đình tham gia, duy trì vệ sinh tại các tuyến đường, khu dân cư tự quản.

7. Trưởng các thôn: Chủ trì vận động người dân và thống nhất địa điểm, thời gian ra quân; phối hợp Phòng Kinh tế xác định nơi tập kết, bàn giao rác. Sau hoạt động, gửi kết quả theo Phụ lục II và ảnh trước, sau (nếu có); không ghi khối lượng rác thành số liệu đo đếm khi chỉ là ước tính.

IV. KINH PHÍ VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN

1. Kinh phí thực hiện trong phạm vi dự toán năm 2026 đã giao cho các cơ quan, đơn vị theo phân cấp và nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có); ưu tiên phương tiện truyền thông, dụng cụ vệ sinh sẵn có. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Các thôn, cơ quan, đơn vị gửi kết quả về Phòng Kinh tế trước ngày 20/12/2026; Phòng Kinh tế tổng hợp, báo cáo UBND xã trước ngày 25/12/2026 và cập nhật hoạt động phát sinh đến hết năm. Trường hợp cơ quan cấp trên yêu cầu báo cáo thời hạn khác, Phòng Kinh tế tham mưu thực hiện theo thời hạn đó.

UBND xã yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc xã và Trưởng các thôn triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, cơ sở liên quan phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- CVP;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Các phòng, đơn vị, trường học liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Văn Ngoai

Phụ lục I

THÔNG ĐIỆP TUYÊN TRUYỀN HƯỞNG ỨNG CHIẾN DỊCH LÀM CHO THẾ GIỚI SẠCH HƠN NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2026 của UBND xã A Dơi)

1. Mỗi người đều có thể góp phần làm cho thế giới sạch hơn.
2. Mua vừa đủ, nấu vừa ăn, giảm lãng phí thực phẩm.
3. Sử dụng thực phẩm còn bảo đảm an toàn, không bỏ phí.
4. Phân loại chất thải thực phẩm tại nguồn, giữ sạch nhà và thôn, bản.
5. Không xả rác xuống khe suối, kênh mương; bảo vệ nguồn nước của cộng đồng.
6. Hạn chế túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần.
7. Pin đã qua sử dụng và thiết bị điện tử hỏng cần được thu gom riêng.
8. Mỗi thôn một điểm sạch, cùng duy trì cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

Phụ lục II

NỘI DUNG THÔNG TIN KẾT QUẢ THỰC HIỆN

(Gửi Phòng Kinh tế trước ngày 20/12/2026)

1. Đơn vị, thôn báo cáo; người liên hệ; thời gian tổ chức.
2. Nội dung tuyên truyền: hình thức, số buổi, số lượt người tham gia (nếu có).
3. Địa điểm, tuyến đường hoặc khu vực ra quân; số người tham gia.
4. Lượng rác thu gom: số cân đo thực tế hoặc số ước tính (ghi rõ cách xác định); các loại rác được phân riêng.
5. Nơi tập kết, đơn vị hoặc người tiếp nhận rác; cách xử lý chất thải thực phẩm, rác tái chế và rác còn lại.
6. Kết quả giảm lãng phí thực phẩm, giảm nhựa dùng một lần và mô hình duy trì (nếu có).
7. Khó khăn, đề xuất; kèm 01–02 ảnh trước và sau hoạt động (nếu có).